

VIETNAM WEEKLY

[Điểm nhấn thị trường]

VNINDEX tăng 15.47 điểm, tương ứng mức tăng 0.95%, so với mốc đóng cửa của tuần trước. Khối lượng giao dịch tăng so với tuần trước

[Cập nhật công ty]

KDH, CTG

[Nhận định xu hướng]

Những tín hiệu này tiếp tục cảnh báo về khả năng xuất hiện một nhịp điều chỉnh ngắn hạn, tuy nhiên khi xu hướng tăng trung hạn vẫn đang giữ thế chủ đạo, chỉ số được kỳ vọng sẽ tìm lại điểm cân bằng và cho phản ứng hồi phục trở lại tại các vùng hỗ trợ phía dưới.

TUẦN 18-22/08

	Chỉ số	Thay đổi (%, bp)
VNINDEX	1,645.47	+0.95
VN30	1,814.02	+1.73
HĐTL VN30F1M	1,805.00	+1.35
HNXINDEX	272.48	-3.49
HNX30	592.47	-5.62
UPCOM	109.26	-0.32
USD/VND	26,372	+0.38
Lợi suất TPCP 10 năm (%)	3.54	+11
Lãi suất qua đêm (%)	4.89	+49
Dầu (WTI, \$)	63.66	+1.37
Vàng (LME, \$)	3,323.26	-0.39



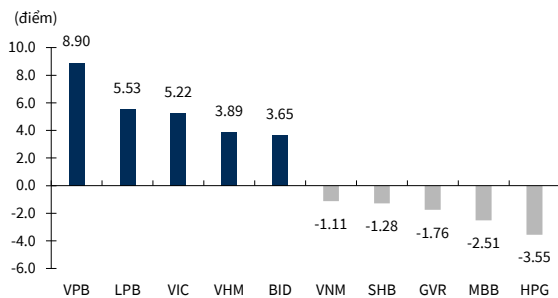
Điểm nhấn thị trường

Chỉ số, nhóm ngành, khối ngoại và phái sinh

VNINDEX tiếp tục xu hướng tăng trong tuần qua với 15.5 điểm tương ứng 0.95%, với thanh khoản tăng nhẹ. Dầu khí và Ngân hàng là các nhóm ngành có mức tăng rõ nét nhất trong tuần. Khối ngoại có động thái bán ròng với giá trị 7,690 tỷ đồng, tập trung ở các mã VPB, HPG và FPT; trong khi tự doanh mua ròng ở mức 3,448 tỷ đồng.

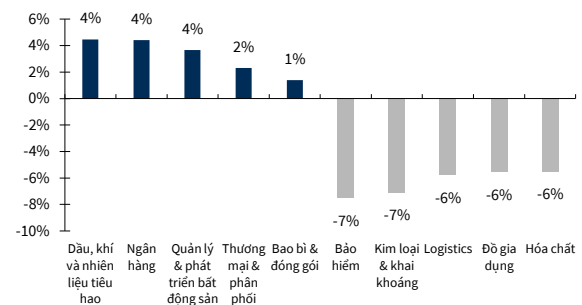
Ở một khía cạnh khác, khối ngoại mua ròng 20,989 HĐTL VN30F1M trong tuần qua và đang duy trì vị thế mua lũy kế 23,462 hợp đồng. Tự doanh bán ròng 14,072 hợp đồng và đang duy trì vị thế bán lũy kế 16,426 hợp đồng.

Cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VNINDEX trong tuần



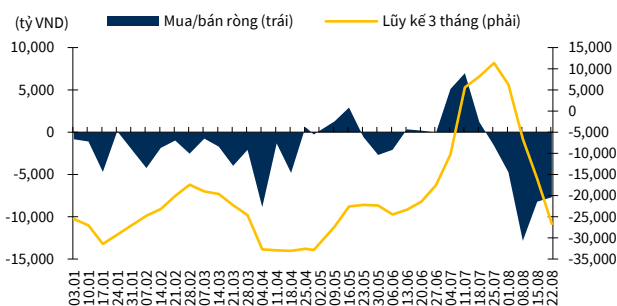
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Biến động nhóm ngành trong tuần



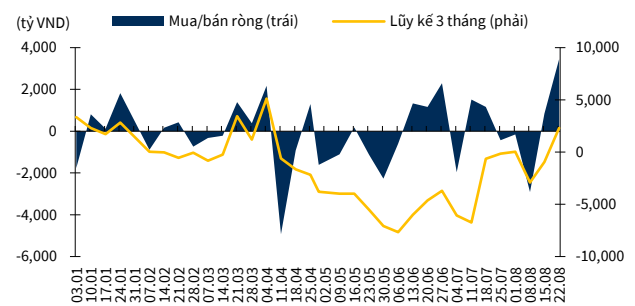
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Giá trị mua/bán ròng của khối ngoại theo tuần



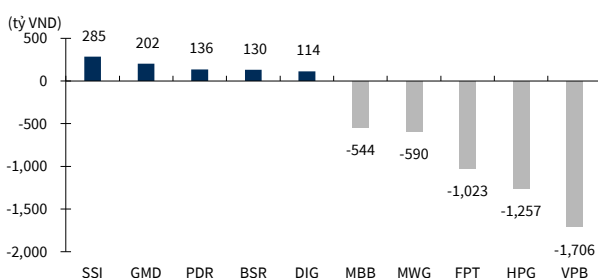
Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Giá trị mua/bán ròng của tự doanh theo tuần



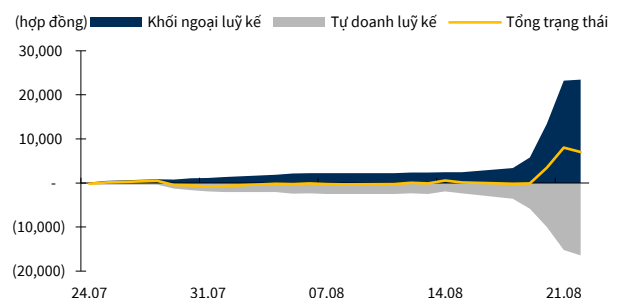
Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Cổ phiếu khối ngoại mua/bán nhiều nhất trong tuần



Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Mua/bán lũy kế HĐTL VN30F1M của khối ngoại & tự doanh



Nguồn: HNX, KB Securities Vietnam

KHANG ĐIỀN (KDH)

Duy trì triển vọng tích cực

19/08/2025

Chuyên viên phân tích Nguyễn Đình Thuận
thuannnd@kbsec.com.vn
(+84) 24-7303-5333

LNST công ty mẹ 2Q2025 ghi nhận 199 tỷ VND (-29%YoY)

Doanh thu Quý 2/2025 của KDH đạt 1,052 tỷ VND (+63%YoY), LNST công ty mẹ ghi nhận 199 tỷ VND (-29%YoY) nhờ bàn giao phần còn lại của dự án The Privia. Kết quả 1H2025 hoàn thành lần lượt 45% và 40% kế hoạch Doanh thu và LNST của doanh nghiệp.

Mở bán Gladia sẽ là động lực chính trong 2H2025-2026

Trong Quý 2/2025, Khang Điền đã có giấy phép mở bán cụm dự án hợp tác với Keppel Land là Gladia (bao gồm Clarita và Emeria). Dự án này bắt đầu xây dựng phân khu thấp tầng từ tháng 10/2023, hiện đã gần hoàn thiện. KBSV kỳ vọng dự án sẽ ghi nhận tỷ lệ hấp thụ tốt nhờ (1) Uy tín và vị thế của CĐT Khang Điền & Keppel Land; (2) Vị trí thuận lợi, kết nối tốt, có pháp lý rõ ràng và cơ sở hạ tầng lân cận đang được đẩy mạnh (3) Nguồn cung nhà phố/biệt thự tại Tp. HCM hiện vẫn thấp hơn đáng kể so với giai đoạn 2018-2022, mặt bằng lãi suất ổn định.

Dự án The Solina kỳ vọng mở bán trong 2026 sẽ đóng góp tích cực vào triển vọng KQKD

Năm 2026: KBSV kỳ vọng Khang Điền sẽ mở bán dự án The Solina Giai đoạn 1 (13 ha với 500 sản phẩm thấp tầng). Dự án hiện đã nhận được giấy phép xây dựng hạ tầng và dự kiến sẽ bắt đầu triển khai trong năm 2025. Theo đó, chúng tôi ước tính doanh số bán hàng năm 2026 đạt 7,126 tỷ VND (+54%YoY).

Khuyến nghị: TRUNG LẬP – Giá mục tiêu: 39,800 VND/cổ phiếu

Cổ phiếu KDH hiện đang giao dịch ở mức P/B 2025fw là 2.x, ngang mức P/B trung bình 5 năm. Do vậy, dựa trên triển vọng kinh doanh và kết quả định giá, chúng tôi đưa ra khuyến nghị TRUNG LẬP với giá mục tiêu 39,800 VND/cp, cao hơn 8% so với giá đóng cửa ngày 19/08/2025.

TRUNG LẬP Thay đổi

Giá mục tiêu	39,600VND
Tăng/giảm (%)	8%
Giá hiện tại (19/08/2025)	VND 36,800
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 35,900
Vốn hóa thị trường (nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	41.5/1.6

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	64.4%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	140.2/5.4
Sở hữu nước ngoài (%)	33%
Cổ đông lớn	CTCP Đầu tư Tiên Lộc (11%)

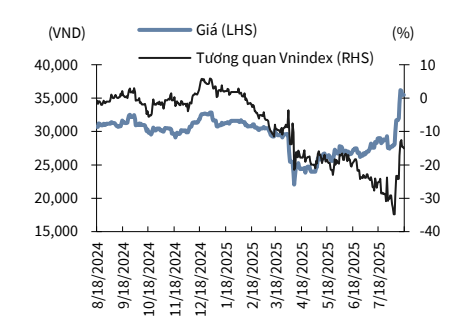
Biến động giá cổ phiếu

(%)	1M	3M	6M	12M
Tuyệt đối	22.4	36.1	15.4	15.6
Tương đối	13.5	10.8	-12.2	-14.5

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023	2024	2025F	2026F
Doanh số thuần (tỷ VND)	2,088	3,279	5,458	5,823
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VND)	1,122	1,131	2,651	2,796
Lợi nhuận của CĐ công ty mẹ (tỷ VND)	716	810	1,046	1,091
EPS (VND)	895	801	1,035	1,079
Tăng trưởng EPS (%)	-42	-11	29	4
P/E (x)	38	42	29.57	28.36
P/B (x)	2	1.9	1.69	1.59
ROE (%)	5.7	5.2	5.9	5.8
Tỷ suất cổ tức (%)	0	0	0	0

Nguồn: Fiinpro, KBSV



Nguồn: Bloomberg, KBSV

VietinBank (CTG)

Chất lượng tài sản cải thiện mạnh mẽ

20/08/2025

Trưởng nhóm Nguyễn Anh Tùng
tungna@kbsec.com.vn
(+84) 24-7303-5333

2Q2025, LNTT đạt 12,097 tỷ VND, tăng 80.3% YoY

2Q2025, thu nhập lãi thuần đạt 15,843 tỷ VND tăng nhẹ 3.3% YoY trong bối cảnh tăng trưởng tín dụng cao (+10.3% YTD) do NIM giảm 26bps YoY. Chi phí trích lập dự phòng giảm mạnh 62% YoY do CTG hoàn nhập dự phòng phần trích lập của 1 khách hàng lớn trong 1Q2025; LNTT 2Q2025 đạt 12,097 tỷ VND, tăng 80.3% YoY.

Kì vọng tăng trưởng tín dụng đạt 17% năm 2025

KBSV giữ nguyên dự phóng tăng trưởng tín dụng của CTG trong năm 2025 đạt 17% dựa trên: (1) Nhu cầu tín dụng cao trong bối cảnh chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP trên 8%; (2) Động lực tăng trưởng từ kinh tế tư nhân, thúc đẩy đầu tư công và ngành bất động sản hồi phục; (3) Lãi suất cho vay bình quân (IEA) thấp thứ 3 toàn ngành là lợi thế cạnh tranh tốt.

Áp lực giảm NIM vẫn sẽ duy trì trong 2H2025

KBSV duy trì quan điểm NIM sẽ gặp áp lực trong phần còn lại của năm 2025 do rủi ro tăng lãi suất huy động dưới áp lực tỷ giá và thanh khoản gia tăng. Ở chiều ngược lại, cạnh tranh gay gắt giữa các ngân hàng cùng định hướng giữ nền lãi suất thấp từ NHNN khiến dự địa tăng lãi suất cho vay bị thu hẹp.

Dự kiến chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cuối 2025 – đầu 2026

CTG kì vọng sẽ thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu trong giai đoạn 4Q2025 hoặc đầu năm 2026 từ nguồn lợi nhuận giữ lại trong giai đoạn 2009 – 2016, 2021 và 2022 với giá trị là 23,971 tỷ VND tương đương 44.64% vốn điều lệ hiện tại.

Khuyến nghị TRUNG LẬP, giá mục tiêu 52,100 VND/cp

Dựa trên kết quả định giá, triển vọng kinh doanh cũng như xem xét các yếu tố rủi ro có thể phát sinh, chúng tôi khuyến nghị TRUNG LẬP đối với cổ phiếu CTG. Giá mục tiêu cho năm 2025 là 52,100VND/cp, cao hơn 3.1% so với giá tại ngày 20/08/2025.

TRUNG LẬP thay đổi

Giá mục tiêu	VND52,100
Tăng/giảm (%)	3.1%
Giá hiện tại (20/08/2025)	VND 50,600
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 54,500
Vốn hóa thị trường (nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	271.7/10.3

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	35.5%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	399.0/15.2
Sở hữu nước ngoài (%)	26.8%
Cổ đông lớn	SBV (64.49%)

Biến động giá cổ phiếu

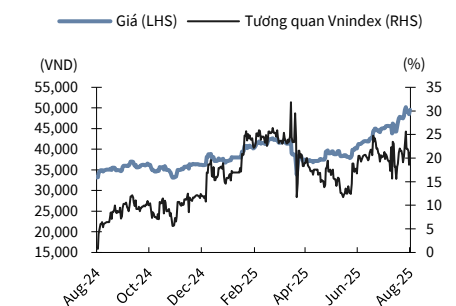
(%)	1M	3M	6M	12M
Tuyệt đối	10.1	25.6	21.4	49.4
Tương đối	-0.4	-0.2	-6.5	19.4

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023	2024	2025F	2026F
Thu nhập lãi thuần (tỷ VND)	52,957	62,403	65,287	77,023
LN thuần trước CF DPRRTD (tỷ VND)	50,105	59,363	63,408	75,774
LNST của Ngân hàng mẹ (tỷ VND)	19,904	25,348	32,363	37,570
EPS (VND)	3,706	4,720	6,027	6,996
Tăng trưởng EPS (%)	5.3	27.4	27.7	16.1
PER (x)	13.4	10.5	8.2	7.1
Giá trị sổ sách/CP (BVPS)	23,440	27,655	33,681	40,678
PBR (x)	2.12	1.79	1.47	1.22
ROE (%)	17.1	18.6	19.8	18.9
Tỉ suất cổ tức (%)	0.0	0.0	0.0	0.0

Nguồn: Fiinpro, KBSV

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Quan điểm kỹ thuật

Xu hướng & Hành động

Chỉ số VNIndex



Nguồn: Trading View, KB Securities Vietnam

Ngắn hạn (Dưới 3 tháng)	Trung hạn (Từ 3 đến 9 tháng)	Chi báo	Nhận định xu hướng	Hành động
		Xanh đậm	Khả năng tăng điểm cao	Mua mạnh
		Xanh nhạt	Khả năng tăng điểm vừa phải	Mua từng phần
		Vàng	Xu hướng trung tính	Mua/Bán trading
		Cam	Khả năng giảm điểm vừa phải	Bán từng phần
		Đỏ	Khả năng giảm điểm cao	Bán mạnh

Ngưỡng kỹ thuật

Kháng cự xa: 1715 (+-15)

Kháng cự gần: 1670 (+-10)

Hỗ trợ gần: 1600 (+-10)

Hỗ trợ xa: 1525 (+-15)

VNINDEX tiếp tục có thêm một cây nến tăng điểm trên khung tuần nhưng không thực sự tích cực, với bóng trên tương đối dài thể hiện áp lực bán đang chiếm thế chủ động ở vùng giá cao. Nhận định này cũng được củng cố trên khung đồ thị ngày, khi xu hướng điều chỉnh có phần gia tăng về cuối tuần và diễn biến tại các nhịp tăng điểm đã bắt đầu mang tính phân hóa rõ nét hơn. Những tín hiệu này tiếp tục cảnh báo về khả năng xuất hiện một nhịp điều chỉnh ngắn hạn, tuy nhiên khi xu hướng tăng trung hạn vẫn đang giữ thế chủ đạo, chỉ số được kỳ vọng sẽ tìm lại điểm cân bằng và cho phản ứng hồi phục trở lại tại các vùng hỗ trợ phía dưới.

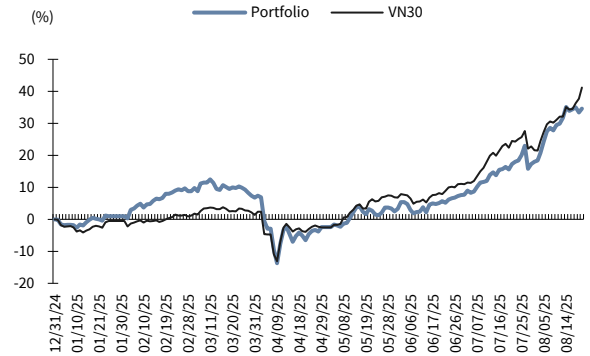
(Ghi chú: NĐT có thể dựa theo nhận định xu hướng thị trường để tham khảo khuyến nghị hành động tương ứng trong bảng phía trên)

Danh mục đầu tư mẫu

Phương pháp tiếp cận:

- Danh mục tập hợp các cổ phiếu tiềm năng nhất được KBSV lựa chọn và tái cơ cấu theo tháng (NĐT có thể liên hệ với bộ phận môi giới để nhận danh mục sớm nhất vào đầu tháng).
- Thời gian khuyến nghị nắm giữ trong 3-6 tháng với mục đích mang lại hiệu suất vượt trội so với chỉ số VN30.
- Ngưỡng cắt lỗ cần được cân nhắc cho mỗi mã là -15%.
- Danh mục giả định luôn duy trì tỷ trọng 100% là cổ phiếu với trọng số được phân bổ đều giữa các mã.

So sánh hiệu suất với VN30 Index



Danh mục đầu tư mẫu

Mã	Giá mục tiêu	Giá đóng cửa tuần	Lãi/Lỗ từ đầu tháng	PE 2025 Fw	Tăng trưởng LNST 2025 Est	Điểm nhấn đầu tư	Link báo cáo
MWG	73,400	70,500	8.0%	21.5	28.3%	- Mở rộng chuỗi BHX ra miền Trung, số lượng cửa hàng kì vọng tăng trên 30% - Chuỗi ICT&CE tiếp tục áp dụng chiến lược khuyến mại & chiết khấu để gia tăng thị phần - EraBlue được kỳ vọng mở rộng mạnh mẽ lưới sau khi đạt điểm hòa vốn với mục tiêu đạt 500 cửa hàng vào 2027 (hiện mới chỉ có 115 cửa hàng)	MWG
TCB	35,600	37,600	10.6%	10.7	15.0%	- Chất lượng tài sản thuộc nhóm top đầu ngành ngân hàng - Là 1 trong số những ngân hàng hưởng lợi rõ nhất từ sự phục hồi của thị trường bất động sản - Kỳ vọng IPO TCBS sẽ diễn ra trong năm 2025	TCB
VNM	65,300	61,000	-0.3%	13.8	-2.0%	- Đầu tư mạnh mẽ vào phát triển và tái định vị thương hiệu cao cấp đang cho thấy sự cải thiện ở các ngành hàng - Sụt giảm KQKD ở quý 1 do hoạt động tái cấu trúc bộ phận kinh doanh, hiện đã hoàn tất. Xu hướng tăng trưởng trở lại ở các quý tiếp theo - Tỷ suất cổ tức hấp dẫn	VNM
VCI	53,200	45,300	5.2%	N/A	N/A	- Kỳ vọng mảng môi giới và cho vay kí quỹ tích cực trong 3Q nhờ thanh khoản thị trường cải thiện - Quy mô tự doanh cổ phiếu lớn, hưởng lợi từ đà tăng của thị trường chung - Tập khách hàng tổ chức là điểm mạnh của VCI kì vọng hưởng lợi từ năng lực thị trường theo FTSE	VCI
MBB	30,400	28,250	2.9%	6.0	9.9%	- Kỳ vọng tăng trưởng tín dụng bình quân hàng năm của MBB duy trì >20% trong giai đoạn 2025- 2027 - NIM ổn định trong dài hạn: COF cải thiện nhờ (1) Dự kiến tiếp tục gia tăng CASA khi phát triển sản phẩm sinh lời tự động, (2) vay vốn ưu đãi từ SBV do nhận chuyển giao tổ chức tín dụng yếu kém - Kỳ vọng Novaland và Trung Nam được tháo gỡ sẽ giúp cải thiện chất lượng tài sản	MBB
HPG	36,500	28,000	12.2%	10.4	38.0%	- Sản lượng tiêu thụ kì vọng tăng nhờ BDS hồi phục, thúc đẩy đầu tư công và thuế chống bán phá giá - Giá quặng sắt và than cốc giảm theo xu hướng thế giới trong khi giá thép đi ngang giúp biên lãi gộp tăng lên 15% (so với mức 13% của 2024) - Giai đoạn 2 DQ đi vào hoạt động từ 1Q2026, nhà máy sản xuất thép đường ray từ 1Q2027 giúp tăng sản lượng	HPG
HDG	31,000	31,500	20.5%	17.5	48.0%	- Mở bán Charm Villas GĐ3 (108 căn còn lại), ước tính doanh số bán hàng khoảng 2700 tỷ VND. 2025F kỳ vọng bàn giao 30 căn, doanh thu ước tính 750 tỷ (+100% yoy) - Dự án tại Thanh Xuân được cho vào danh sách thí điểm phát triển NOTM (2.8ha) - Kỳ vọng "mở khoá" 2 dự án tại HCM: Hado Green Lane (2.3 ha) và Hado Minh Long (2.7ha)	HDG
VND	29,000	24,700	8.8%	N/A	NA	- Thanh khoản thị trường chung hồi phục nhờ nền thấp 2024, đặc biệt là trong nửa sau của năm - Kỳ vọng nâng hạng thị trường theo FTSE Russell sẽ tác động tích cực đến dòng vốn khối ngoại - Kỳ vọng các dự án của Trung Nam dần được tháo gỡ vướng mắc pháp lý, giúp giải tỏa lượng vốn lớn cho VND	VND

Nguồn: KB Securities Vietnam

Diễn biến dòng tiền

Diễn biến dòng tiền ngoại ra vào các thị trường (Triệu USD)

T	Country	Date	Daily	WTD	MTD	QTD	YTD	12M	YoY Lvl
Equity									
▼ Asia (11)									
	China	30JUN2025			+17,577.2	+18,652.4	+27,258.0	+54,886.5	
	India	20AUG2025	-64.7	+80.6	-1,748.9	-4,601.1	-12,756.3	-15,384.4	-22,262.6
	Indonesia	22AUG2025	+26.0	+167.7	+583.1	+45.8	-3,165.3	-2,705.3	-2,895.3
	Japan	15AUG2025		+7,892.5	+12,513.8	+28,651.1	+35,656.1	-1,138.8	-20,616.0
	Malaysia	21AUG2025	-12.9	-116.3	-521.7	-743.0	-3,470.3	-4,762.1	-5,178.5
	Philippines	20AUG2025	-12.7	-14.2	+6.3	-22.6	-617.0	-621.6	+440.0
	S. Korea	22AUG2025	+161.0	-763.8	-380.7	+4,137.0	-5,230.9	-20,697.6	-40,998.5
	Sri Lanka	21AUG2025	-1.8	-12.8	-12.8	-32.5	-71.9	-87.0	-65.8
	Taiwan	22AUG2025	-683.6	-4,088.8	-1,771.8	+6,502.3	+573.0	-11,028.0	-5,611.1
	Thailand	21AUG2025	-86.0	-135.9	-235.1	+264.3	-2,072.5	-2,638.6	+2,652.8
	Vietnam	15AUG2025	-107.2	-293.8	-854.0	-556.5	-2,098.7	-3,201.8	-453.8
▼ Americas (5)									
	Brazil	19AUG2025	+2.4	-36.8	-58.8	-1,199.9	+3,514.0	+3,003.9	+2,456.2
	Canada	30JUN2025			-2,197.3	-2,266.6	-30,626.9	-25,686.1	-5,790.3
	Chile	30JUN2025				-502.5	-792.6	-1,250.1	-710.1
	Colombia	31MAR2025				+180.9	+180.9	+714.3	+717.1
	United States	30JUN2025			+163,126.0	+260,560.0	+284,618.0	+659,510.0	+807,507.0
▼ EMEA (21)									
	Bulgaria	30JUN2025			+8	-.4	-5.2	-3.5	+22.0
	Czech Republic	30JUN2025			-20.0	+1.3	-758.3	+141.3	-1,459.3
	Dubai	21AUG2025	-9.0	+50.3	+119.8	+466.7	+1,297.5	+1,568.2	+1,055.4
	Euro Area	30JUN2025			+60,488.5	+39,253.7	+155,606.9	+421,251.8	+112,213.9
	France	30JUN2025			+2,548.0	+277.0	-3,800.0	+14,088.0	+15,441.0

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Diễn biến giao dịch của các quỹ ETFs (Triệu USD)

Name	1D Flow (M USD)	1W Flow (M USD)	1M Flow (M USD)	3M Flow (M USD)	YTD Flow (M USD)	1Y Flow (M USD)	3Y Flow (M USD)
Minimum	-3.81	-19.62	-101.45	-127.69	-222.94	-286.39	-380.81
Maximum	+23	+23	+3.34	+26.04	+2.78	+14.85	+97.29
Average	-20	-1.77	-5.73	-6.58	-16.66	-23.12	-23.83
Median	.00	.00	-.18	.00	-.97	.00	.00
Sum	-4.94	-44.16	-143.24	-164.58	-416.62	-577.90	-595.82
1) MAFN VN30 ETF	-.17	-.17	-.49	-.63	+2.78	+14.85	+4.85
2) KIM Growth VN30 ETF	.00	-1.54	+3.67	-6.16	-3.15	+6.47	+51.42
3) Global X MSCI Vietnam ETF	.00	.00	+1.20	+1.20	+2.30	+2.30	+9.20
4) DCVFMVN Mid Cap ETF	-.06	-.06	-.18	+.00	-.97	+1.00	+9.47
5) KIM Growth VN DIAMOND E..	-.06	-1.33	-1.33	-1.33	-1.61	+1.13	+1.13
6) Premia Vietnam ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	-9.27
7) CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	-2.38
8) Korea Investment & Secur..	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
9) Korea Investment & Secur..	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
10) Korea Investment & Secur..	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
11) Korea Investment & Secur..	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
12) IPAAM VN100 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
13) VinaCapital VN100 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
14) SSIAM VN30 ETF	-.09	-.09	-.34	-.48	-1.21	-.55	+1.85
15) SSIAM VNX50 ETF	-.11	-.11	-.49	-.91	-1.12	-1.12	-7.07
16) CGS Fullgoal Vietnam 30 S..	.00	.00	-.38	-1.13	-2.22	-2.14	-6.96
17) KIM Growth VNFINSELECT E..	+23	+23	+23	-1.17	-2.64	-2.59	+4.84
18) MAFM VNDIAMOND ETF	.00	-.19	-.42	+1.10	-.93	-4.69	+6.99
19) DCVFMVN Diamond ETF	-3.81	-19.62	-11.71	+11.67	-26.63	-9.41	-380.81
20) SSIAM VNFIN LEAD ETF	.00	-.13	-.69	-2.76	-5.41	-12.76	-143.86
21) KIM KINDEX Vietnam VN30 ..	.00	.00	.00	.00	.00	-36.85	+29.47
22) Xtrackers FTSE Vietnam S..	.00	.00	-3.49	-17.27	-28.79	-49.08	+8.39
23) VanEck Vietnam ETF	.00	.00	+3.34	+26.04	-35.39	-81.10	+97.29
24) DCVFMVN30 ETF Fund	-.87	-8.22	-23.37	-44.04	-88.68	-115.97	-163.73
25) Fubon FTSE Vietnam ETF	.00	-12.93	-101.45	-127.69	-222.94	-286.39	-105.65

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng 16&17, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, Quận Ba Đình, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Văn phòng, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 21, Tòa nhà Vietinbank, số 93 - 95 Hàm Nghi, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Hotline: 1900 1711
Email: info@kbsec.com.vn
Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu**(Dựa trên kỳ vọng tăng giá trong 6 tháng tới)**

Mua:	Trung lập:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành**(Dựa trên đánh giá triển vọng trong 6 tháng tới)**

Tích cực:	Trung lập:	Tiêu cực:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin, dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng thông tin, dữ liệu là chính xác hoặc đầy đủ và các quan điểm được trình bày trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Khách hàng nên độc lập cân nhắc hoàn cảnh, mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư của mình. Chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất chung, chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.